

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực Tiếp công dân và Xử lý đơn thuộc phạm vi
quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Nghệ An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định: số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ và số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 08 /TTr-TTR ngày 20 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Tiếp công dân, Xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh Nghệ An (Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký và thay thế các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tiếp công dân và Xử lý đơn quy định tại Quyết định số 5021/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi và thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Nghệ An.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- PCT TT UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (v).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

DANH MỤC

Thủ tục hành chính lĩnh vực Tiếp công dân, Xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2301 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 thủ tục)				
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	<p>- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Công dân đến trình bày trực tiếp tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh, số 2A, đường Vương Thúc Mậu, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, ban, ngành cấp tỉnh: Công dân đến trình bày trực tiếp tại địa điểm tiếp công dân thuộc Sở, ban, ngành cấp tỉnh.</p> <p>- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh: Công dân đến trình bày trực tiếp tại trụ sở Thanh tra tỉnh số 71, đường Hồ Tùng Mậu, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p>	Không	<p>- Luật Tiếp công dân năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;</p> <p>- Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.</p> <p>- Quyết định số 193/QĐ-TTCTP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 thủ tục)					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Công dân đến trình bày trực tiếp tại địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; - Thông tư số 04/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân. - Quyết định số 193/QĐ-TTTP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.
III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 thủ tục)					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp	Công dân đến trình bày trực tiếp tại địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh			<p>một số điều của Luật Tiếp công dân;</p> <p>- Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.</p> <p>- Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.</p>

B. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 thủ tục)				
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	<p>- Đối với thủ tục xử lý đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Công dân gửi đơn trực tiếp hoặc gửi đơn qua dịch vụ bưu chính đến trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh, số 2A, đường Vương Thúc Mậu, Phường Trường Thi, TP Vinh.</p> <p>- Đối với thủ tục xử lý đơn thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, ban, ngành</p>	Không	<p>- Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;</p> <p>- Luật Tố cáo ngày 12/6/2018;</p> <p>- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>cấp tỉnh: Công dân gửi đơn trực tiếp hoặc gửi đơn qua dịch vụ bưu chính đến địa điểm tiếp công dân thuộc Sở, ban, ngành cấp tỉnh.</p> <p>- Đối với thủ tục xử lý đơn thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh: Công dân gửi đơn trực tiếp hoặc gửi đơn qua dịch vụ bưu chính đến trụ sở Thanh tra tỉnh số 71, đường Hồ Tùng Mậu, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. - Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 thủ tục)				
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Công dân gửi đơn trực tiếp hoặc gửi đơn qua dịch vụ bưu chính đến địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; - Luật Tố cáo ngày 12/6/2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. - Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 thủ tục)				
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Công dân gửi đơn trực tiếp hoặc gửi đơn qua dịch vụ bưu chính đến địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; - Luật Tố cáo ngày 12/6/2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. - Quyết định số 194/QĐ-TTCT ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.